

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN HOÀNG MAI

Căn cứ khoản 2 Điều 29, điểm h khoản 2 Điều 39, khoản 7 Điều 48, khoản 2 Điều 149, Điều 212, Điều 213, Điều 361, Điều 371, Điều 396, và Điều 397 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ các Điều 54, 55, 58, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội qui định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 967/2020/TLST-HNGĐ ngày 10/12/2020 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Anh **Phạm Hải Tr** – sinh năm 1980

HKTT và chỗ ở: thị trấn T, huyện T, tỉnh L.

- Chị **Bùi Thị Hoài Th** – sinh năm 1987

HKTT và chỗ ở: P1309 tòa No1, phường M, quận H, Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

[1] Anh Phạm Hải Tr và chị Bùi Thị Hoài Th kết hôn tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường Đ, thị xã L, tỉnh L (Giấy chứng nhận kết hôn số 84 ngày 15/10/2008), đây là hôn nhân hợp pháp. Quá trình chung sống anh chị phát sinh nhiều mâu thuẫn do bất đồng về quan điểm và cách sống nên vợ chồng không hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt được. Đến nay tình cảm không còn nên anh chị cùng đề nghị Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

[2] Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải đoàn tụ không thành và ghi nhận sự tự nguyện ly hôn ngày 18 tháng 12 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của Luật, không trái đạo đức xã hội; Việc anh chị tự thỏa thuận về nuôi con và cấp dưỡng nuôi con chung, về tài sản chung, về lệ phí giải quyết việc dân sự là hoàn toàn tự nguyện nên được ghi nhận.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị anh Phạm Hải Tr và chị Bùi Thị Hoài Th thuận tình ly hôn.

- Về con chung: anh chị có hai con chung là Phạm Thái S, sinh ngày 25/6/2009 và Phạm Hoài A, sinh ngày 28/6/2014. Hiện nay sức khỏe của hai cháu hoàn toàn bình thường.

Giao con chung là Phạm Thái S cho anh Phạm Hải Tr trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Giao con chung là Phạm Hoài A cho chị Bùi Thị Hoài Th là người trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con của anh Tr và chị Th cho đến khi con chung đủ 18 tuổi, khi có yêu cầu hoặc khi có sự thay đổi khác.

Anh Tr và chị Th có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con chung mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung và nhà đất ở chung: anh chị tự thoả thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về công nợ: anh chị tự thoả thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết .

2. Về lệ phí Toà án: Anh Phạm Hải Tr tự nguyện chịu cả 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) lệ phí ly hôn sơ thẩm được trừ vào số tiền 300.000 đồng đã nộp tạm ứng lệ phí theo biên lai số AA/2018/0006317 ngày 10/12/2020 tại Chi cục thi hành án dân sự quận Hoàng Mai.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKS ND quận Hoàng Mai;
- UBND p.Đ, TXL,
tỉnh L (số 84/15.10.2008)
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Tâm